

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 14/3/2025

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Hương và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Bảy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 341/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXX-ST ngày 25 tháng 2 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1973. Địa chỉ cư trú: thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1970. Địa chỉ cư trú: thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày: chị kết hôn với anh Nguyễn Văn C vào ngày 07/12/1991, được đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Trước khi kết hôn hai bên có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được khoảng 22 năm thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do hai bên không hợp nhau, anh C không quan tâm đến gia đình, vợ con. Vì thế, vợ chồng nhiều lần

xảy ra mâu thuẫn đánh cãi chửi nhau. Do chị không chịu được tính cách của anh C nên năm 2018 chị đã bỏ ra ngoài ở riêng. Sau đó, anh C có gọi điện cho chị về đề vợ chồng đoàn tụ gia đình. Vì nghĩ đến các con nên chị về tiếp tục chung sống với anh C, nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì vợ chồng lại mâu thuẫn. Đến năm 2020, chị đã ra ngoài ở hẳn không về chung sống cùng anh C, vợ chồng sống ly thân từ đó không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị L xét thấy thực sự tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, chị đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn anh C để giải phóng cho đôi bên khỏi giằng buộc.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh và chị L kết hôn vào tháng 12/1991 trên cơ sở tự do tìm hiểu và tự nguyện được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận được 27 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do chị L đi bán bảo hiểm và lên mạng làm ăn, giao dịch với nhiều người. Đến năm 2018, chị L bỏ ra ngoài làm ăn không về ở cùng với chồng con. Anh đã gọi điện cho chị L nhiều lần động viên chị L quay về chung sống nhưng chị L không về. Tháng 5/2020 chị L có quay về chung sống cùng anh nhưng được nửa tháng thì chị L lại bỏ đi và vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ về tình cảm và kinh tế kể từ đó không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh C xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị L không còn, chị L xin ly hôn anh thì anh nhất trí

Về con chung: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn C đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1992 và Nguyễn Quang M, sinh năm 2006. Hiện cả hai con chung đã đến tuổi trưởng thành nên chị L và anh C đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh C đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về việc giải quyết vụ án: Quan điểm VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Vũ Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn C; Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra việc giải quyết; Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn C hiện đang cư trú tại huyện K nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Nguyên đơn, Bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị L và anh C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn C kết hôn trên tinh thần tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp. Chị L đã bỏ ra ngoài sinh sống từ năm 2020, vợ chồng đã sống ly thân từ đó không còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị L xin ly hôn, anh C đồng ý. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L xin được ly hôn anh C là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị L và anh C có 2 con chung đã trưởng thành nên không đặt ra việc giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị L là nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị L, cho ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn C.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số 0006541 ngày 27 tháng 12 năm 2024. Chị L đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo: Chị L và anh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- UBND xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Bích